| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TRÀ VINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 57 /QĐ-UBND | *Trà Vinh, ngày 14 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 499/TTr-SKHĐT ngày 30/11/2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đính kèm).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- TT. TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. 74-bản

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TRÀ VINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

**KẾ HOẠCH**
**Triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 14 / 01 /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích:

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành; phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho DNNVV trên địa bàn tỉnh; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, ổn định để các DNNVV hoạt động và ngày càng phát triển, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thu hút vốn đầu tư, giải quyết việc làm và đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2020 toàn tỉnh có 4.000 doanh nghiệp.

### 2. Yêu cầu:

- Công tác hỗ trợ DNNVV cần bám sát các nội dung, quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục theo quy định.

- Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố; các Hiệp hội doanh nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV trong kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Cân đối các nguồn lực hỗ trợ cho DNNVV đảm bảo hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng và lợi thế của địa phương; đồng thời, huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các DNNVV trên địa bàn tỉnh.

- Phân công cụ thể, rõ ràng, thống nhất thực hiện giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để hoạt động hỗ trợ đúng mục tiêu và đạt hiệu quả thiết thực; đồng thời, lồng ghép chương trình hỗ trợ DNNVV vào kế hoạch, chương trình công tác của các sở, ban, ngành và địa phương nhằm sử dụng hiệu quả kinh phí, tiết kiệm thời gian và đảm bảo tính thiết thực đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Tuyên truyền phổ biến Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản pháp luật liên quan:**

Sở Tư pháp phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh và các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về Luật Hỗ trợ DNNVV; Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV; Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan bằng các hình thức phù hợp đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

**2. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng:**

a) Giao Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Trà Vinh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan:

- Nghiên cứu, triển khai các chính sách của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hỗ trợ tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với DNNVV trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai các chương trình, gói tín dụng hỗ trợ DNNVV theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Hội sở tổ chức tín dụng trong từng thời kỳ; triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ DNNVV tiếp cận tín dụng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động kết nối với Quỹ phát triển DNNVV thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn tiếp cận chính sách cho vay từ Quỹ phát triển DNNVV đối với các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

c) Sở Tài chính phối hợp với các Quỹ tài chính của tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động của các quỹ, nhất là Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Trà Vinh.

d) Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Trà Vinh cập nhật, tuyên truyền, phổ biến các chương trình hỗ trợ tín dụng đến doanh nghiệp hội viên, doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

**3. Hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành của Quỹ bảo lãnh tín dụng DNNVV tỉnh Trà Vinh theo Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ:**

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành và phương thức hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV tỉnh

Trà Vinh theo đúng quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.

**4. Hỗ trợ thuế, kế toán:**

a) Cục Thuế Trà Vinh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện kịp thời các chính sách pháp luật, thủ tục hành chính về thuế, đặc biệt là chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với DNNVV, doanh nghiệp siêu nhỏ.

b) Sở Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán đơn giản cho doanh nghiệp siêu nhỏ; thực hiện các chính sách về phí, lệ phí đối với DNNVV theo quy định.

**5. Hỗ trợ mặt bằng sản xuất:**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn DNNVV đăng ký đầu tư vào các Cụm công nghiệp; đồng thời, rà soát quỹ đất, nghiên cứu, xây dựng đề án bố trí quỹ đất để hình thành khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản tập trung cho DNNVV trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các thủ tục về đất đai cho DNNVV theo đúng quy định pháp luật.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện tốt Nghị quyết số 67/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho DNNVV tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

c) Sở Công Thương nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư xây dựng các Cụm công nghiệp cho các DNNVV thuê phát triển sản xuất kinh doanh; thông báo công khai quy hoạch diện tích đất dành cho DNNVV trong các cụm công nghiệp; đồng thời, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ DNNVV tìm kiếm mặt bằng để triển khai dự án sản xuất kinh doanh ngoài các khu, cụm công nghiệp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thu hồi quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không có khả năng triển khai để tạo mặt bằng cho các DNNVV có nhu cầu đầu tư, kinh doanh.

e) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh hướng dẫn DNNVV thủ tục đăng ký đầu tư, rà soát quỹ đất trong khu kinh tế, các khu công nghiệp tạo quỹ đất để các DNNVV thuê sản xuất kinh doanh; thường xuyên phổ biến các chính sách ưu đãi đối với DNNVV khi có nhu cầu thuê mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

g) UBND các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên bố trí mặt bằng trong các cụm công nghiệp cho các DNNVV có nhu cầu thuê mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy hoạch.

**6. Hỗ trợ công nghệ, hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung:**

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ DNNVV trên địa bàn về nâng cao năng lực công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, chuyển giao công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

b) Cục Thuế Trà Vinh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung theo quy định của pháp luật.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan vận hành hoạt động có hiệu quả Vườn ươm doanh nghiệp tỉnh.

**7. Hỗ trợ mở rộng thị trường:**

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan:

- Nghiên cứu thành lập chuỗi phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, người tiêu dùng...theo hình thức đối tác công tư. Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh khác thành lập các chuỗi phân phối sản phẩm có ít nhất 80% DNNVV tham gia trong chuỗi theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ DNNVV về hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ chính sách theo chương trình khuyến công, thực hiện chương trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, thông tin về thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước; triển khai thực hiện các chương trình hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, trao đổi hàng hóa sản phẩm giữa các doanh nghiệp trên địa bàn, trong nước và quốc tế.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Cục Thuế Trà Vinh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh theo chuỗi phân phối sản phẩm theo quy định của pháp luật.

**8. Hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý:**

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu giới thiệu, triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; chương trình, kế hoạch hoặc đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; nghiên cứu xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các DNNVV ngoài các khu công nghiệp.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các DNNVV có dự án đầu tư trong các khu công nghiệp.

đ) Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai, xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển DNNVV thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý theo quy định. Thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình các thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ DNNVV; thông tin chỉ dẫn kinh doanh; thông tin về tín dụng, thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp,... phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

e) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4 phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai các dự án đầu tư trang thiết bị, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc công bố, công khai các thông tin nhanh chóng, thuận lợi. Xây dựng website tích hợp dữ liệu cung cấp thông tin phục vụ doanh nghiệp, để doanh nghiệp dễ dàng truy cập tìm kiếm thông tin, tạo sự hài lòng cho doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh.

**9. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:**

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Dự án SME Trà Vinh và các đơn vị có liên quan triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV gồm: Các khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; đào tạo kiến thức Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO); đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến; đào tạo cho các DNNVV do nữ làm chủ; đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kết nối cung - cầu lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh. Tổ chức đào tạo nghề cho người lao động với trình độ

chuyên môn kỹ thuật từ sơ cấp nghề, trung cấp nghề đến cao đẳng nghề để đáp ứng cho các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng marketing, thương mại điện tử, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế và các khóa học về điều kiện kinh doanh lĩnh vực Công Thương.

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp theo quy định.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng xây dựng và bảo vệ thương hiệu cho doanh nghiệp.

e) Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đề xuất các chương trình hỗ trợ đào tạo cho doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định.

**10. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh:**

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Làm đầu mối thực hiện hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh chuyển đổi thành lập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 15 Nghị định 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ.

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp. Thực hiện miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu đối với các doanh nghiệp được chuyển đổi thành lập từ hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 16, Luật Hỗ trợ DNNVV. Đồng thời, mẫu biểu hóa, cung cấp các file mềm hồ sơ thủ tục thành lập doanh nghiệp, hồ sơ thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư cho các đối tượng có nhu cầu.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện các thủ tục có liên quan đến cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động, giấy phép hoạt động các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Cục Thuế Trà Vinh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện:

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính về thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Triển khai cơ chế hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Miễn, giảm thuế thu nhận doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Miễn, giảm tiền sử dụng đất có thời hạn theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Các Sở, ban ngành tỉnh cấp giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện theo thẩm quyền, có trách nhiệm bố trí bộ phận tư vấn, hướng dẫn miễn phí các thủ tục hồ sơ liên quan đến cấp giấy phép hoạt động kinh doanh những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, thực hiện miễn phí thẩm định và lệ phí cấp phép kinh doanh lần đầu theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ.

**11. Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo:**

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, tổng hợp các hoạt động về hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025" và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp các thông tin về công nghệ, sáng chế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ; chính sách pháp luật; nguồn nhân lực; nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư; đối tác khách hàng; sản phẩm dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tổ chức cá nhân hỗ trợ; tin tức sự kiện trong nước, quốc tế và các hoạt động khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Thực hiện các chuyên đề, phóng sự về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành công của tỉnh.

- Hỗ trợ các đối tượng khởi nghiệp, khởi sự doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng chuyển giao ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực... thông qua các lớp tập huấn, chương trình chuyển giao mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đề tài nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan tìm kiếm, kết nối, kêu gọi, khuyến khích các quỹ đầu tư, nhà đầu tư trong nước và quốc tế đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng Đề án hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh xem xét trong Quý I/2019.

c) Cục Thuế Trà Vinh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các nhà đầu tư, DNNVV khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế.

**12. Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:**

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án/Kế hoạch hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, báo cáo UBND tỉnh trong quý I/2019 (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung vào Đề án hỗ trợ DNNVV của tỉnh). Khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm đặc thù của tỉnh để tìm thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp.

b) Sở Tài chính phối hợp với các quỹ tài chính địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện để các DNNVV tiếp cận được các nguồn vốn vay theo quy định, tham gia các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến để được hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch này được bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối chủ trì, theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm hoặc đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị được phân công nhiệm vụ tại kế hoạch này; định kỳ tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách để thực hiện nhiệm vụ chi theo Kế hoạch, đảm bảo phù hợp, đúng quy định.

3. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình hành động thực hiện Kế hoạch này thuộc phạm vi ngành, địa phương, đơn vị phụ trách; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, đầu mối thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tích cực triển khai tuyên truyền Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản có liên quan đến các DNNVV, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền với cộng đồng DNNVV; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Định kỳ hàng năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**